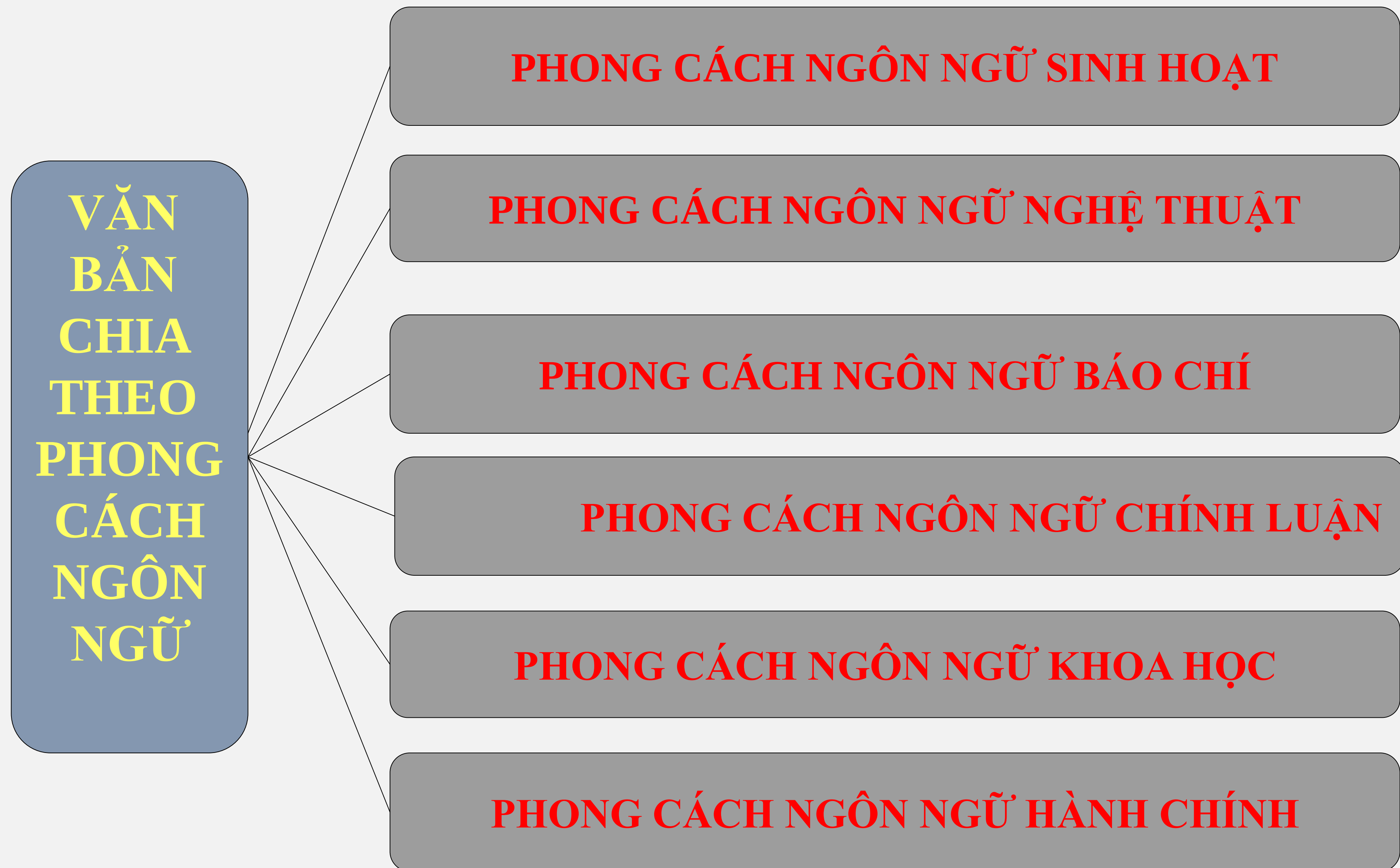




Tiết 12 và tiết 16

PHONG CÁCH NGÔN NGỮ KHOA HỌC



CẤU TRÚC BÀI GIẢNG

I Phong cách ngôn ngữ khoa học

1. Văn bản khoa học
2. Ngôn ngữ khoa học

II Đặc trưng của phong cách ngôn ngữ khoa học

1. Tính khái quát trừu tượng
2. Tính lí trí, logic
3. Tính khách quan, phi cá thể

III Luyện tập



I. VĂN BẢN KHOA HỌC VÀ NGÔN NGỮ KHOA HỌC

1. Văn bản khoa học

Lịch sử Việt Nam xưa nay là lịch sử của một dân tộc và một đất nước thống nhất. Nếu có sự chia rẽ thì chỉ là thoáng qua, rồi sau đó thống nhất lại ngay. Ngay cả cuộc tranh giành giữa Trịnh và Nguyễn dù có kéo dài một trăm năm mươi năm, chỉ là sự tranh giành chính quyền giữa hai tập đoàn Trịnh, Nguyễn. Nhân danh đất nước thống nhất, nhân danh quyền lực duy nhất của vua Lê, cả hai đều chấp nhận niên hiệu, quan chức, thể chế và chỉ có một nước, một vua chung. Do đó đặc điểm khu biệt của lịch sử Việt Nam là: Từ khi Ngô Quyền dựng nước năm 938 trở đi, đã là một nước thống nhất và mãi mãi thống nhất.

(Theo Phan Ngọc, Cách giải thích văn học bằng ngôn ngữ học, NXB Trẻ, TP HCM, 2000)



Lịch sử Việt Nam xưa nay là lịch sử của một dân tộc và một đất nước thống nhất. Nếu có sự chia rẽ thì chỉ là thoáng qua, rồi sau đó thống nhất lại ngay. Ngay cả cuộc tranh giành giữa Trịnh và Nguyễn dù có kéo dài một trăm năm mươi năm, chỉ là sự tranh giành chính quyền giữa hai tập đoàn Trịnh, Nguyễn. Nhân danh đất nước thống nhất, nhân danh quyền lực duy nhất của vua Lê, cả hai đều chấp nhận niên hiệu, quan chức, thể chế và chỉ có một nước, một vua chung. Do đó đặc điểm khu biệt của lịch sử Việt Nam là: Từ khi Ngô Quyền dựng nước năm 938 trở đi, đã là một nước thống nhất và mãi mãi thống nhất.

(Theo Phan Ngọc, Cách giải thích văn học bằng ngôn ngữ học, NXB Trẻ, TP HCM, 2000)

Văn bản khoa học chuyên sâu

Định nghĩa: Véc tơ là một đoạn thẳng có hướng, nghĩa là trong hai điểm mút của đoạn thẳng, đã chỉ rõ điểm nào là điểm đầu, điểm nào là điểm cuối

A  B

A  B

Văn bản khoa học giáo khoa

Tại Việt Nam, theo điều tra của Viện Dinh dưỡng, cứ 4 trẻ dưới 5 tuổi thì có một trẻ bị suy dinh dưỡng thể nhẹ và gần một phần ba số trẻ bị suy dinh dưỡng thể thấp chiều cao theo tuổi (suy dinh dưỡng mãn tính). Trẻ bị suy dinh dưỡng do nhiều nguyên nhân, nhưng đa số do chế độ ăn hàng ngày không cung cấp đủ năng lượng, do khả năng hấp thu kém hoặc do rối loạn tiêu hóa lâu ngày dẫn đến suy dinh dưỡng.

Trẻ ăn nhiều vẫn bị suy dinh dưỡng có thể do lượng thức ăn đưa vào nhiều nhưng không cung cấp đủ chất dinh dưỡng cần thiết hoặc cơ thể không hấp thu được chất dinh dưỡng. Hơn nữa, ăn nhiều và thường xuyên một loại thức ăn nào đó khiến cho cơ thể thiếu cơ hội thu nhận các thực phẩm khác dẫn đến thiếu chất và không có sự tăng trưởng toàn diện

[...] Để giải quyết tình trạng trên và cải thiện khả năng tiêu hóa của trẻ, chúng ta cần bổ sung cho trẻ một số vi khuẩn sống có ích cho đường ruột, một số vitamin, men amilaza,... giúp cân bằng hệ vi khuẩn gây bệnh, đồng thời tăng khả năng tiêu hóa thức ăn nhờ tác dụng của các men vi sinh. [...]

(Theo Lê Thị Hải, Trẻ ăn nhiều vẫn... suy dinh dưỡng)

Văn bản khoa học phổ cập

Văn bản khoa học

Văn bản khoa học chuyên sâu

1

Văn bản khoa học SGK

2

Văn bản khoa học phổ cập

3

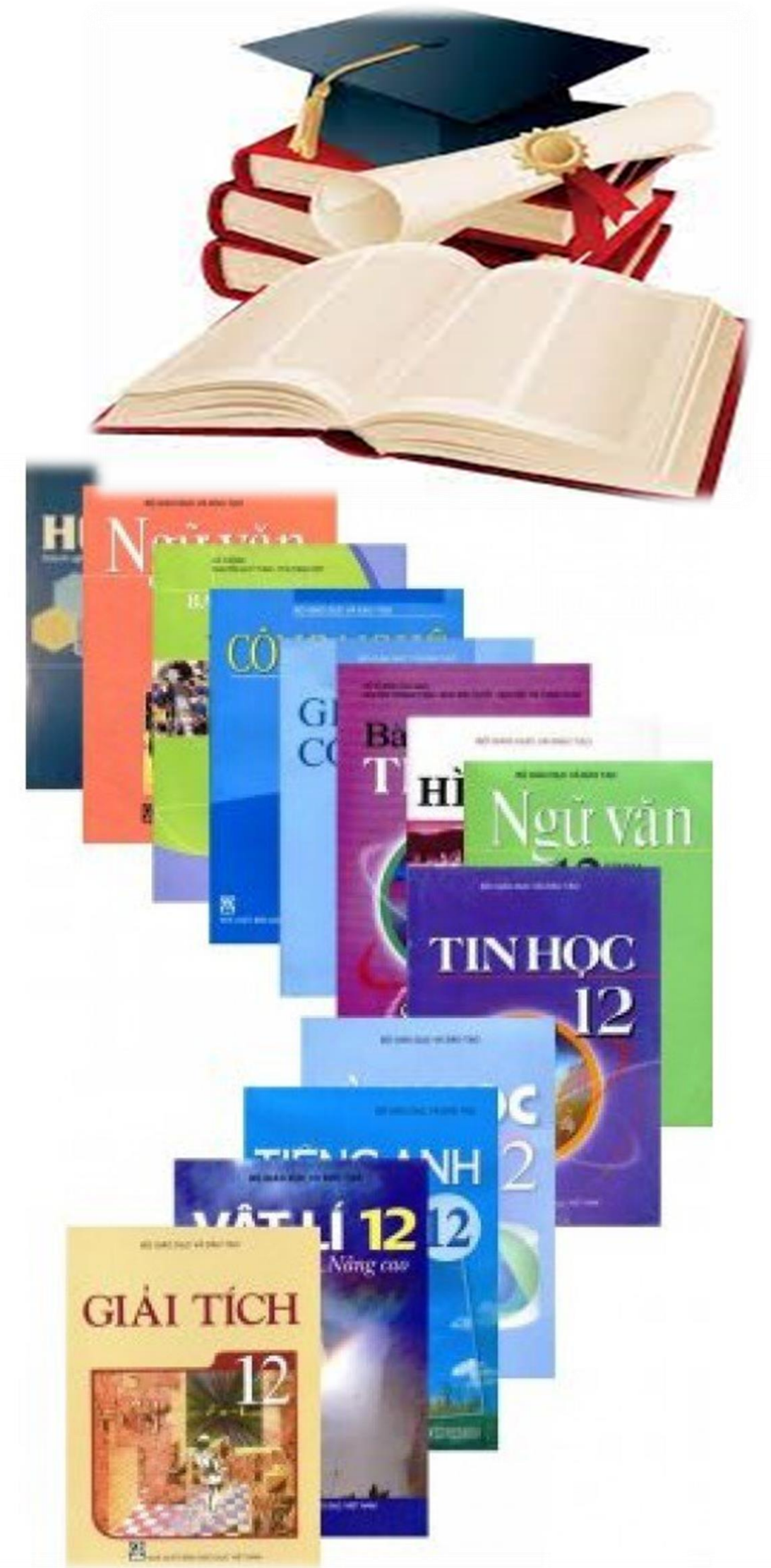
I. VĂN BẢN KHOA HỌC VÀ NGÔN NGỮ KHOA HỌC

1. Văn bản khoa học

2. Ngôn ngữ khoa học

Khái niệm

Ngôn ngữ khoa học là ngôn ngữ được dùng trong giao tiếp thuộc lĩnh vực khoa học, tiêu biểu là trong các văn bản khoa học.



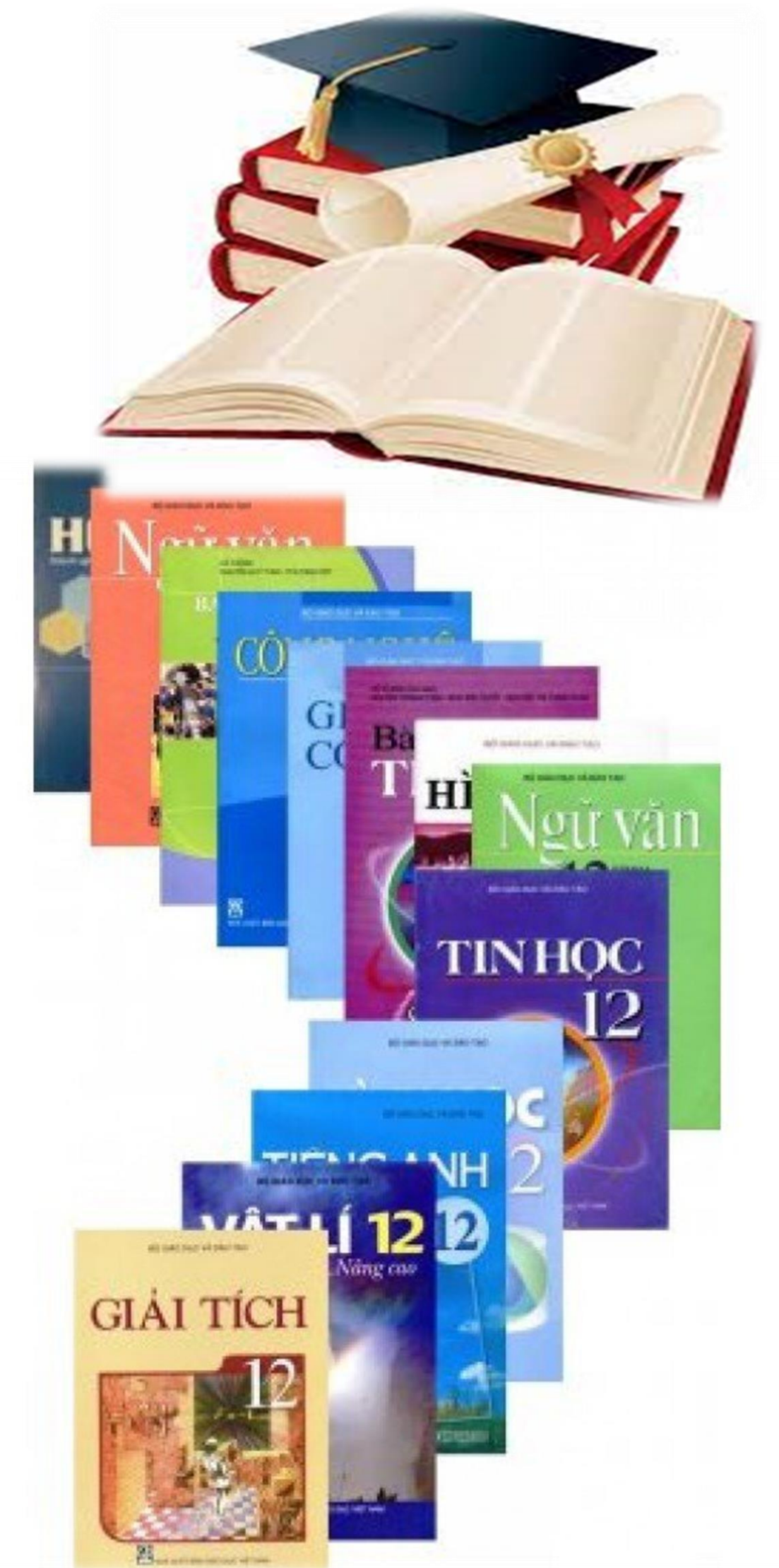
I. VĂN BẢN KHOA HỌC VÀ NGÔN NGỮ KHOA HỌC

1. Văn bản khoa học

2. Ngôn ngữ khoa học

Yêu cầu

- **Dạng viết** : Sử dụng từ ngữ, kí hiệu, công thức hay sơ đồ, bảng biểu để tổng kết, so sánh, mô hình hóa nội dung khoa học...
- **Dạng nói** : Phát âm rõ ràng, diễn đạt mạch lạc, người nói thường dựa trên đề cương viết trước.





Đặc trưng của ngôn ngữ khoa học

Tính khái quát, trừu tượng

Tính lí trí, lo-gic

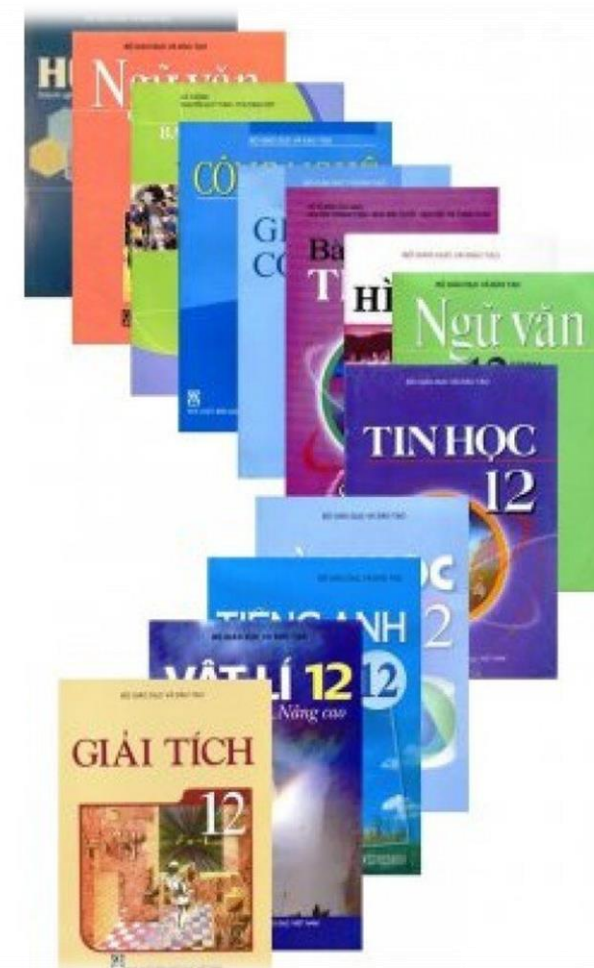
Tính khách quan, phi cá thể

Đặc trưng của ngôn ngữ khoa học

Tính khái quát, trừu tượng

Sử dụng các thuật ngữ khoa học

Kết cấu chặt chẽ của các luận điểm

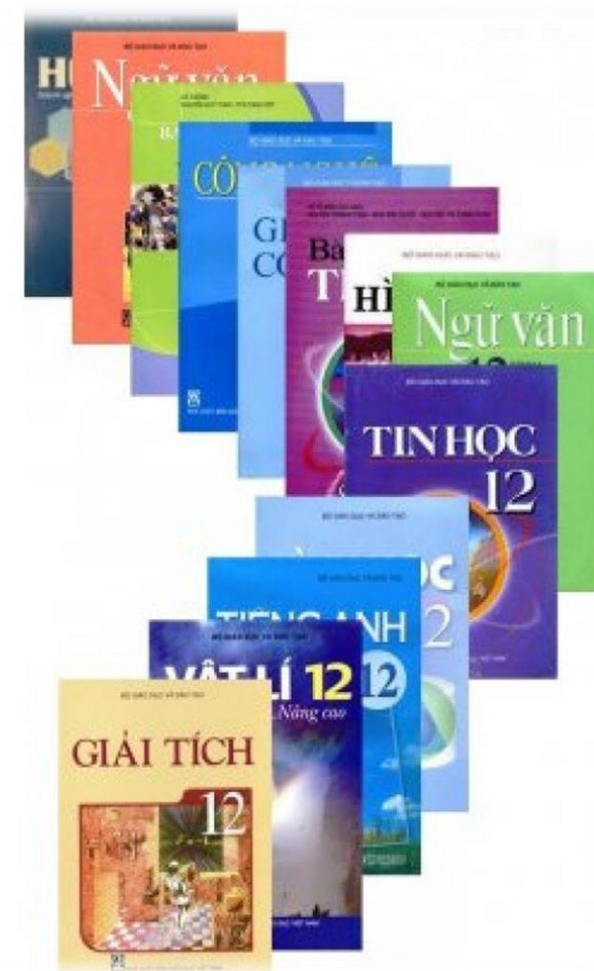


**Đặc trưng của
ngôn ngữ khoa
học**

Tính lí trí, lo-gic

Từ ngữ thông thường, một nghĩa

**Câu văn chuẩn cú pháp.
Mỗi câu là một phán đoán logic.**



**Đặc trưng của
ngôn ngữ khoa
học**

Tính khách quan, phi cá thể

Câu văn trong văn bản khoa học có sắc thái trung hoà, ít cảm xúc.

Rất hạn chế sử dụng những biểu đạt có tính chất cá nhân.

III. LUYỆN TẬP

Bài tập 1/trang 76: Tìm hiểu văn bản “Khái quát văn học Việt Nam từ Cách mạng tháng Tám năm 1945 đến hết thế kỉ XX” (SGK Ngữ văn 12 – tập 1)

- Nội dung: những kiến thức khoa học Văn học.
- Văn bản này thuộc loại văn bản khoa học giáo khoa, dùng để giảng dạy và học tập trong nhà trường.
- Đặc điểm ngôn ngữ khoa học ở dạng viết của văn bản:
 - + Sử dụng thuật ngữ khoa học: chủ đề, tác phẩm ...
 - + Hệ thống đề mục rõ ràng, các cỡ chữ, kiểu chữ theo quy định.

III. LUYỆN TẬP

Bài tập 2/ trang 76: Giải thích và phân biệt thuật ngữ khoa học với từ ngữ thông thường :

- **Trong ngôn ngữ thông thường:** Đoạn thẳng được hiểu là: *đoạn không cong queo, gãy khúc; không lệch về bên nào.*
- **Trong ngôn ngữ khoa học:** Đoạn thẳng được hiểu là: *đoạn ngắn nhất nối hai điểm với nhau.*

III. LUYỆN TẬP

Bài tập 3/trang 76: *Những phát hiện của các nhà khảo cổ nước ta chứng tỏ Việt Nam xưa kia đã từng là nơi sinh sống của người vượn. Năm 1960 tìm thấy ở núi Đọ (Thiệu Hóa, Thanh Hóa) nhiều hạch đá, mảnh tước, rìu tay có tuổi 40 vạn năm. Cùng năm đó phát hiện ở núi Voi, cách núi Đọ 3 km, một di chỉ xưởng (vừa là nơi cư trú, vừa là nơi chế tạo công cụ) của người vượn, diện tích 16 vạn m². Ở Xuân Lộc (Đồng Nai) cũng đã tìm thấy công cụ đá của người vượn. (Sinh học 12)*

- Thuật ngữ khoa học
- Tính lý trí, logic: thể hiện ở lập luận

BÀI TẬP THỰC HÀNH

Bài tập 1:

Hãy chỉ ra những đặc trưng của phong cách ngôn ngữ khoa học qua các văn bản sau

Văn bản 1:

Khác với việc ghép tim nhân tạo toàn phần là phải cắt bỏ quả tim bệnh nhân rồi cấy vào đó một quả tim nhân tạo có đủ chức năng của một quả tim, tim nhân tạo bán phần có nguồn điện cung cấp từ bên ngoài, tạo nên lực từ trường làm quay các cánh quạt được gắn nam châm bên trong quả tim nhân tạo. Nó hỗ trợ sức đẩy dòng máu, bơm máu lưu chuyển qua các kháng lực trong hệ tuần hoàn của người bệnh.

(Theo Ca ghép tim nhân tạo đầu tiên thành công, Nguyên Linh, Báo Tuổi trẻ ngày 26/06/2014)

Văn bản 2:

“...Từ năm 1975, nhất là từ năm 1986, cùng với đất nước, văn học Việt Nam bước vào công cuộc đổi mới. Văn học vận động theo khuynh hướng dân chủ hoá, đổi mới quan niệm về nhà văn, về văn học và quan niệm nghệ thuật về con người, phát huy cá tính sáng tạo và phong cách nghệ thuật của nhà văn với những tìm tòi, thể nghiệm mới...”

(Ngữ văn 12, Tập một – Trang 18)

BÀI TẬP THỰC HÀNH

Bài tập 2:

Viết một đoạn văn thuộc loại văn bản khoa học phổ cập về sự cần thiết của việc bảo vệ môi trường sống (nước, không khí và đất)

Củng cố

**PHONG
CÁCH
NGÔN
NGỮ
KHOA
HỌC**

**VĂN
BẢN
KHOA
HỌC**

Văn bản khoa học chuyên sâu

Văn bản khoa học giáo khoa

Văn bản khoa học phổ cập

**NGÔN
NGỮ
KHOA
HỌC**

Dạng viết

Dạng nói

**ĐẶC
TRƯNG
CỦA
PHONG
CÁCH
NNKH**

Tính khái quát, trừu tượng

Tính lí trí, lôgic

Tính khách quan, phi cá thể